

KẾ HOẠCH

Về việc Triển khai thực hiện Nghị định số 115/2014/NĐ-CP ngày 03/12/2014 của Chính phủ quy định chế độ giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp nhà nước

Ngày 03/12/2014, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 115/2014/NĐ-CP quy định chế độ giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ của doanh nghiệp nhà nước. Đối tượng áp dụng của Nghị định này bao gồm: Doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và người đại diện theo ủy quyền tại doanh nghiệp; người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp nhà nước.

Trong những năm qua, việc xây dựng chiến lược phát triển sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển giai đoạn 10 năm; kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển 5 năm của các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý chưa thực hiện việc lập, phê duyệt. Do vậy, để triển khai thực hiện Nghị định số 115/2014/NĐ-CP ngày 03/12/2014 của Chính phủ, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm triển khai kịp thời, có hiệu quả Nghị định số 115/2014/NĐ-CP ngày 03/12/2014 của Chính phủ, để các sở, ngành chức năng liên quan thực hiện chế độ giám sát đối với các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thuộc tỉnh quản lý.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức thực hiện hiệu quả công tác giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh quản lý.

b) Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước thuộc UBND tỉnh, doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

c) Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan và doanh nghiệp nhà nước thực hiện đúng tiến độ và các quy định hiện hành của Nhà nước.

B. NỘI DUNG THỰC HIỆN

I. Về xây dựng chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước

Căn cứ Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; theo quy định tại Điều 14 về quyền, trách nhiệm của Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty và Điều 28 về quyền, trách nhiệm của Người đại diện vốn Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp, kể từ ngày Kế hoạch này được ban hành, yêu cầu các doanh nghiệp nhà nước phải xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển 5 năm theo các mốc thời gian được xác định như sau:

1. Về mốc thời gian xác định chiến lược phát triển sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển giai đoạn 10 năm: 2016 - 2025.

2. Mốc thời gian xác định Kế hoạch sản xuất, kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển giai đoạn 5 năm: 2016 - 2020.

3. Đối tượng xây dựng chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh:

a) Doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và người đại diện theo ủy quyền tại doanh nghiệp, gồm: Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi, Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi, Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư, Xây dựng và kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi, Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Ba Tô.

b) Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, gồm: Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Ngãi, Công ty Cổ phần Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi, Công ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi.

II. Nội dung giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh quản lý

1. Nội dung giám sát việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

a) Giám sát tình hình thực hiện chiến lược

- Đánh giá tình hình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh được giao trong chiến lược.

- Tiến độ và mức độ thực hiện các giải pháp nêu trong chiến lược bao gồm cả biện pháp tổ chức thực hiện chiến lược.

- Đánh giá những hạn chế, sai phạm, nguyên nhân của việc không thực hiện hoặc thực hiện không tốt chiến lược.

- Trách nhiệm của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và người đại diện theo ủy quyền tại doanh nghiệp; Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và các cơ quan liên quan trong việc tổ chức thực hiện chiến lược.

- Xây dựng giải pháp tiếp theo để hoàn thành mục tiêu trong chiến lược.

b) Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch:

- Tình hình thực hiện các mục tiêu chính của kế hoạch: doanh thu; lợi nhuận; nộp ngân sách; sản lượng, sản phẩm chủ yếu.

- Tình hình thực hiện các nhiệm vụ được giao: nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, công ích.

- Tình hình thực hiện các ngành, nghề kinh doanh được giao.

- Tiến độ thực hiện các dự án đầu tư phát triển trong kế hoạch 05 năm và hằng năm.

- Tình hình thực hiện các giải pháp đã đề ra trong kế hoạch.

- Hạn chế, nguyên nhân của việc không thực hiện hoặc thực hiện không tốt kế hoạch.

- Các giải pháp tiếp theo để hoàn thành các mục tiêu trong kế hoạch hoặc đề xuất bổ sung, điều chỉnh kế hoạch hằng năm so với kế hoạch 5 năm đã được phê duyệt (nếu cần thiết).

2. Nội dung kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

- Việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ; ngành, nghề kinh doanh trong chiến lược và kế hoạch.

- Tiến độ thực hiện các dự án đầu tư phát triển trong kế hoạch 05 năm và hằng năm.

- Tiến độ và mức độ thực hiện các giải pháp nêu trong chiến lược, kế hoạch bao gồm cả biện pháp tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch.

- Những sai phạm, yếu kém trong thực hiện chiến lược và kế hoạch.

- Kết quả thực hiện chiến lược và kế hoạch; những hạn chế, nguyên nhân của việc không thực hiện hoặc thực hiện không tốt các mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong việc tổ chức thực hiện chiến lược và kế hoạch (bao gồm trách nhiệm của cơ quan thực hiện chiến lược, kế hoạch và trách nhiệm của các cơ quan có liên quan).

- Đánh giá sự phù hợp của chiến lược, kế hoạch so với chiến lược, quy hoạch phát triển ngành tại thời điểm kiểm tra.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì phối hợp với các Sở: Tài chính, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định Chiến lược sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển giai đoạn 10 năm; Kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển giai đoạn 05 năm đối với các doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ban ngành, đơn vị liên quan giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh quản lý.

c) Tham mưu UBND tỉnh lập các báo cáo gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện chiến lược của các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh

+ Trước ngày 15 tháng 6 của năm thứ 06 thực hiện chiến lược, gửi báo cáo đánh giá tình hình thực hiện giữa kỳ chiến lược được giao của các doanh nghiệp.

+ Trong vòng 90 ngày kể từ khi kết thúc chiến lược 10 năm, gửi báo cáo đánh giá tình hình thực hiện chiến lược của các doanh nghiệp.

- Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch 05 năm của các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh

+ Trước ngày 15 tháng 8 năm thứ 03 của kế hoạch 05 năm, gửi báo cáo đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện kế hoạch 05 năm của các doanh nghiệp.

+ Trong vòng 90 ngày kể từ khi kết thúc kế hoạch 05 năm, gửi báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 05 năm của các doanh nghiệp.

+ Trước ngày 15 tháng 6 hàng năm, gửi báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh được giao trong năm trước của các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện:

a) Thẩm định Chiến lược sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển giai đoạn 10 năm; Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển giai đoạn 5 năm đối với các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND tỉnh quản lý.

b) Tổ chức thực hiện giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao đổi với các doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh quản lý.

- Tham mưu UBND tỉnh thành lập đoàn kiểm tra, tổ chức kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch; đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đổi với doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước và doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh theo quy định tại Nghị định số 115/2014/NĐ-CP ngày 03/12/2014 của Chính phủ. Lập dự toán kinh phí hoạt động cho Đoàn kiểm tra.

- Hàng năm và định kỳ báo cáo, kết quả kiểm tra, giám sát chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao; tổng hợp, báo cáo chung về hiệu quả sản xuất, kinh doanh đổi với doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước và doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thuộc tỉnh quản lý, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để tổng hợp thành báo cáo chung gửi các bộ, ngành Trung ương.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan

a) Thẩm định Chiến lược sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển giai đoạn 10 năm; Kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển giai đoạn 5 năm đối với Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tô, Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi.

b) Tổ chức thực hiện giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao đổi với Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Ba Tô, Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi.

4. Đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh quản lý

a) Về xây dựng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển:

- Căn cứ Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội dài hạn của tỉnh, định hướng chiến lược, quy hoạch phát triển sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển của doanh nghiệp, các doanh nghiệp nêu trên có trách nhiệm: Xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển giai đoạn 10 năm 2016-2026; Kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển giai đoạn 05 năm 2015-2020 gửi cho các Sở trực tiếp được phân công nhiệm vụ (chủ quản) và các cơ quan, đơn vị liên quan, tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty căn cứ vào Kế hoạch sản xuất kinh doanh dài hạn, căn cứ vào năng lực của doanh nghiệp và nhu cầu thị trường, quyết định kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hằng năm của doanh nghiệp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, gửi UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan để tổng hợp, giám sát.

b) Quyền, trách nhiệm của Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty đối với doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước và Người đại diện phần vốn Nhà nước đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ

- Giám sát, kiểm tra thường xuyên việc thực hiện chiến lược, kế hoạch; đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao của doanh nghiệp.

- Báo cáo tình hình thực hiện chiến lược:

+ Trước ngày 15 tháng 5 của năm thứ 06 thực hiện chiến lược, gửi báo cáo đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện chiến lược của doanh nghiệp.

+ Trong vòng 60 ngày kể từ khi kết thúc chiến lược 10 năm, gửi báo cáo đánh giá tình hình thực hiện chiến lược của doanh nghiệp.

- Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch 05 năm:

+ Trước ngày 15 tháng 7 năm thứ 03 của kế hoạch 05 năm, gửi báo cáo đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện kế hoạch 05 năm của doanh nghiệp.

+ Trong vòng 60 ngày kể từ khi kết thúc kỳ kế hoạch 05 năm, gửi báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 05 năm được giao của doanh nghiệp.

- Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch hằng năm:

+ Trước ngày 15 tháng 7 hằng năm, gửi báo cáo ước thực hiện 6 tháng đầu năm và cả năm các mục tiêu, nhiệm vụ trong năm kế hoạch của doanh nghiệp.

+ Trước ngày 15 tháng 01 hằng năm, gửi báo cáo ước thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong kế hoạch được giao năm trước; báo cáo kế hoạch năm tiếp theo của doanh nghiệp.

+ Trước ngày 15 tháng 5 hằng năm, gửi báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh năm trước của doanh nghiệp.

- Các báo cáo thực hiện chiến lược, kế hoạch 05 năm và hằng năm phải gửi đúng thời hạn, nội dung quy định nêu trên, gửi các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Trong trường hợp cơ quan quản lý nhà nước yêu cầu báo cáo đột xuất thì Hội đồng thành viên, Chủ tịch Công ty và Người đại diện vốn Nhà nước đối với doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ có trách nhiệm chuẩn bị báo cáo đúng nội dung và đảm bảo thời gian theo yêu cầu.

- Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện chiến lược, kế hoạch; đánh giá việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của doanh nghiệp.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh quản lý nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (b/c);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các DNND thuộc tỉnh quản lý;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, NNTN, CBTH;
- Lưu: VT, ĐNMNntha322.



Phạm Như Sô